

Nghi Xuân, ngày 16 tháng 4 năm 2025

Số: 02/2025/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 09/2025/TLST-DS ngày 11/4/2025;

Xét thấy: Ngày 14 tháng 4 năm 2025, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có văn bản rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự thụ lý số 09/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2025 về việc “Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và nhà ở”, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trần Trung K, sinh năm: 1986, bà Lê Thị H, sinh năm: 1992, thường trú tại: Thôn Lam Th, xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh;

- Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Tất Hoàng Tha, sinh năm: 1997, địa chỉ: Số A đường Nguyễn Công Trứ, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1980, ông Hồ Văn B, sinh năm: 1980, nơi thường trú: Thôn Hồng Th, xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Tuyên trả lại cho ông Trần Trung K, bà Lê Thị H số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0006729 ngày 11/4/2025.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định

hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký đóng dấu)

Hoàng Trung Thông

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án. THẨM PHÁN (Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hóa). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST-KDTM).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).
- (9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).
- (10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).